

Số: 10 /BC-PGDĐT

Cư Jút, ngày 19 tháng 4 năm 2019

BÁO CÁO

Các nội dung được thanh tra theo Quyết định số 315/QĐ-SGDĐT ngày 08/4/2019 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Nông

Thực hiện Quyết định thanh tra số 315/QĐ-SGDĐT ngày 08/4/2019 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Nông về việc thanh tra chuyên ngành Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cư Jút. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cư Jút báo cáo các nội dung liên quan đến công tác thanh tra cụ thể như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo ở địa phương và thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn theo phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện và theo quy định của pháp luật.

Cơ quan phòng GD&ĐT có 8 cán bộ và nhân viên, trong đó 01 Phó trưởng phòng phụ trách, 02 Phó trưởng phòng, 02 Chuyên viên (một người điều động biệt phái) và 3 Nhân viên.

Trình độ chuyên môn đào tạo: 8 Đại học.

Trình độ cao cấp lý luận chính trị: 2 đ/c; trung cấp lý luận chính trị: 01 đ/c

Đảng viên: 7 đ/c.

1. Về mạng lưới trường, lớp, học sinh:

Năm học 2018-2019 huyện có 46 trường, 642 lớp, với 19.932 học sinh.

- Giáo dục Mầm non có 15 trường, gồm có 11 trường công lập và 4 trường ngoài công lập; tổng số lớp, nhóm lớp: 159; tổng số trẻ: 4.824 cháu (trong đó tư thục: 60 nhóm, lớp với 1.747 học sinh) ; tỉ lệ huy động trẻ mẫu giáo 5 tuổi được 1.897 cháu, đạt 98,2%.

- Tiểu học có 20 trường, 313 lớp với 9290 học sinh; tỉ lệ huy động học sinh trong độ tuổi đến trường đạt 99,5%.

- THCS có 11 trường, 172 lớp, 5.970 học sinh; tỉ lệ huy động học sinh trong độ tuổi đến trường đạt 98,2%.

* Toàn huyện hiện có 25 trường đạt chuẩn Quốc gia (M/G: 05, Tiểu học: 11, THCS: 09)

2. Về cơ sở vật chất

- Cơ sở vật chất từng bước được đầu tư theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa. Số phòng học và các phòng chức năng, các công trình trường học thuộc UBND huyện quản lý cụ thể như sau:

Cấp học	Phòng học				Phòng chức năng	Phòng hành chính	Phòng HĐ chung	Công trình VSNS	Nhà công vụ
	Tổng số	Chia ra							
		Kiên cố	Bán kiên cố	Mượn					
Mầm non	114	48	58	8	10	5		11	
Tiểu học	313	79	234		10	40	20	34	15
THCS	142	93	49		13	34	11	14	3
Tổng cộng	569	220	314	8	23	79	31	59	18

Các trường mầm non đang phải mượn Hội trường thôn làm phòng học là: Trường mẫu giáo (Đăk Wil, Cư Knia, Nam Dong, Hoa Hướng Dương)

- 100% số trường có máy vi tính kết nối mạng Internet để phục vụ cho công tác quản lý và một phần trong công tác giảng dạy. Trang thiết bị phục vụ cho dạy - học cơ bản đáp ứng được mức độ tối thiểu.

3. Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên:

Toàn huyện có 1.348 cán bộ, giáo viên, nhân viên. Trong đó Mầm non 255 người; Tiểu học: 625 người; THCS: 468 người; 100% giáo viên đạt chuẩn đào tạo, trong đó có 77,3 % trên chuẩn. Tổng số đảng viên trong toàn ngành 728 người, chiếm 54%.

Xuất phát từ đặc điểm tình hình trên, ngành giáo dục và đào tạo huyện Cư Jút có những thuận lợi và khó khăn như sau:

II. Thuận lợi, khó khăn

1. Thuận lợi.

Được sự quan tâm, chỉ đạo của Sở GD&ĐT, Huyện ủy, HĐND, UBND huyện; sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, ban ngành; sự đồng thuận của nhân dân; sự tâm huyết của cán bộ, giáo viên, nhân viên toàn ngành.

Công tác tuyên truyền được chú trọng và đẩy mạnh, hệ thống thông tin phong phú, đa chiều và cập nhật kịp thời, đã tạo nhiều điều kiện thuận lợi trong quá trình thực hiện các chỉ tiêu, Nghị quyết và nhiệm vụ được giao.

Các chính sách ưu đãi đối với học sinh vùng khó khăn, học sinh dân tộc thiểu số và trẻ mẫu giáo ngày càng được quan tâm hơn.

2. Khó khăn.

Toàn huyện có 46,6 % học sinh là con em đồng bào dân tộc thiểu số. Đời sống của nhân dân còn gặp nhiều khó khăn, học sinh con hộ nghèo toàn huyện chiếm tỷ lệ 9,03%; sự quan tâm việc học tập đối với con em của một số phụ huynh còn hạn

chế nên ảnh hưởng đến việc huy động các nguồn lực phục vụ cho công tác xã hội hóa.

- Tình hình kinh tế, xã hội của huyện vẫn còn nhiều khó khăn, việc chăm lo, đầu tư cho sự nghiệp giáo dục còn hạn chế, chưa đáp ứng được so với yêu cầu.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học còn thiếu thốn và chưa đồng bộ; phòng học, nhà làm việc ở một số trường đã xuống cấp, chưa có sự đầu tư xứng đáng.

- Cơ cấu đội ngũ giáo viên chưa đồng bộ; Tiểu học, THCS thừa giáo viên (do số học sinh giảm mạnh) nhưng có môn thừa, có môn thiếu; Mầm non còn thiếu giáo viên (tính theo định mức thông tư 06,16). Năng lực chuyên môn của một số cán bộ quản lý, giáo viên còn hạn chế, chưa đáp ứng được với yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.

II. BÁO CÁO CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC THANH TRA

1. Việc thực hiện quy chế chuyên môn, quy chế thi cử, thực hiện nội dung, phương pháp giáo dục ở các bậc học Mầm non, Tiểu học, THCS

Các văn bản chỉ đạo hướng dẫn thực hiện chuyên môn: Quyết định số 1115/QĐ-UBND ngày 19 tháng 7 năm 2018 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2018-2019 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

- Mầm non:

Công văn số 4447/BGDĐT-NGCBBQLGD ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, về báo cáo nhanh số liệu năm học 2018-2019;

Công văn số 1756/SGDĐT-GDMN ngày 11 tháng 9 năm 2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Nông về việc hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2018-2019;

Công văn 117/PGDĐT-GDMN ngày 19/9/2018 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2018-2019;

Công văn 3219/UBND-VP ngày 07/12/2018 của UBND huyện Cư Jút về việc tăng cường quản lý nhà nước đối với các cơ sở GDMN ngoài công lập;

Công văn số 1998/KH-/SGDĐT ngày 11 tháng 10 năm 2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Nông về việc Hội thảo, tập huấn hướng dẫn thực hành tổ chức các hoạt động giáo dục “ Tăng cường Tiếng Việt cho trẻ em mầm non vùng dân tộc thiểu số” năm học 2018-2019;

Công văn số 656/SGDĐT-GDMN ngày 03 tháng 4 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Nông về việc kiểm tra, đánh giá thực hiện chuyên đề “xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” năm học 2018-2019;

Công văn số 657/SGDĐT-GDMN ngày 03 tháng 4 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Nông về việc kiểm tra, đánh giá, tăng cường công tác quản lý các cơ sở GDMN ngoài công lập năm 2019;

Công văn 3219/UBND-VP ngày 07/12/2018 của UBND huyện Cư Jút về việc tăng cường quản lý nhà nước đối với các cơ sở GDMN ngoài công lập;

Công văn số 658/SGDĐT-GDMN ngày 03 tháng 4 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Nông về việc hướng dẫn tổ chức thực hiện đánh giá theo chuẩn hiệu trưởng cơ sở GDMN và chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non năm học 2018-2019;

Kế hoạch số 100/KH-PGDĐT ngày 24/08/2018 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý và giáo viên mầm non năm học 2018-2019 ;

Công văn 58/CV-PGDĐT ngày 05/04/2019 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức tập huấn chuẩn hiệu trưởng cơ sở GDMN và chuẩn nghề nghiệp GVMN.

+ Tiểu học:

Công văn 1722/SGDĐT-GDTH ngày 07/9/2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Nông về việc hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2018-2019;

Công văn số 166/ CV-PGD&ĐT ngày 18 tháng 9 năm 2018 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2018-2019.

+ Trung học cơ sở:

Công văn số 3711/BGDĐT-GDTrH ngày 24 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2018-2019;

Công văn số 1649/SGDĐT-GDTrH ngày 28 tháng 8 năm 2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Nông về việc hướng dẫn nhiệm vụ trung học năm học 2018-2019;

Công văn 112/HD-PGDĐT ngày 11/9/2018 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2018-2019 bậc THCS;

Quyết định số 51/QĐ-PGDĐT ngày 3/4/2018 2018 của Phòng Giáo dục và Đào tạo V/v thành lập hội đồng giáo viên cốt cán các môn học bậc THCS;

• Các văn bản quy chế thi cử:

Thông tư số 22/VBHN-BGDĐT ngày 25/8/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế thi chọn học sinh giỏi cấp quốc gia;

Hướng dẫn số 164/SGDĐT -GDTrH-QLCL ngày 28/01/2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Nông V/v hướng dẫn tổ chức thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh THCS năm học 2018-2019;

Công văn số 692/SGDDĐT-GDMN ngày 05 tháng 4 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Nông về việc kế hoạch tổ chức Hội thi “Bé yêu Tiếng Việt” cho trẻ em mầm non vùng dân tộc thiểu số năm học 2018-2019;

Kế hoạch số 151/HD-PGDĐT ngày 27/11/2018 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc tổ chức hội thi “Viết chữ đẹp” dành cho học sinh bậc tiểu học cấp huyện năm học 2018-2019;

Hướng dẫn số 157/HD-PGDĐT ngày 06/12/2018 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức kỳ thi chọn học sinh giỏi lớp 9 cấp huyện năm học 2018-2019;

Công văn số 162/HD-PGDĐT ngày 25/12/2018 của Phòng Giáo dục và Đào tạo V/v hướng dẫn kiểm tra và sơ kết học kỳ I đối với bậc tiểu học và THCS năm học 2018-2019;

Căn cứ Thông tư số 21/2010/TT-BGD&ĐT ngày 20/7/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc Ban hành Điều lệ Hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp học phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Kế hoạch số 161/SGDDĐT-GDTH ngày 25/01/2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Nông về việc tổ chức kỳ thi giáo viên dạy giỏi cấp tiểu học tỉnh Đắk Nông năm học 2018-2019;

Kế hoạch số 01/KH-PGDĐT ngày 03/01/2019 của Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp huyện bậc tiểu học năm học 2018-2019;

Kế hoạch số 05/KH-PGDĐT ngày 05/01/2019 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp huyện bậc THCS năm học 2018-2019;

Công văn số 13/P.GDDĐT ngày 11/01/2019 của Phòng Giáo dục và Đào tạo V/v triển khai cuộc thi sáng tạo dành cho thanh thiếu niên, nhi đồng lần thứ V năm 2018-2019;

Công văn số 45/HD-P.GDDĐT ngày 19/3/2019 của Phòng Giáo dục và Đào tạo V/v hướng dẫn xét công nhận tốt nghiệp THCS năm 2019.

Công văn số 54/CV- PGDDĐT ngày 02 tháng 4 năm 2019 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai công tác tư vấn tâm lý cho học sinh.

Thực hiện chương trình giảng dạy: Các bậc học dạy đúng, dạy đủ chương trình quy định, hiện nay các trường đang thực hiện chương trình tuần 30 đối với Mầm non và tiểu học, tuần 32 đối với THCS.

2. Kết quả thực hiện từ đầu năm học cho đến nay:

2.1 Ngành học mầm non:

- Về công tác quản lý, chỉ đạo: Triển khai thực hiện đại trà chương trình giáo dục mầm non cho 3 độ tuổi, nhà trẻ ở tất cả các trường mầm non và mẫu giáo.

- Tổ chức mở lớp tập huấn bồi dưỡng thường xuyên cho CBQL, GV về các nội dung đã được tiếp thu ở các lớp tập huấn do Sở giáo dục và Đào tạo Đắk Nông

triển khai, mở chuyên đề “xây dựng môi trường lấy trẻ làm trung tâm” cấp tỉnh theo đúng kế hoạch đề ra (tại trường MG EaTling); chuyên đề “tăng cường Tiếng Việt cho trẻ em vùng dân tộc thiểu số” và chuyên đề “phòng chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu”. Thực hiện các chuyên đề nâng cao chất lượng vệ sinh môi trường, vệ sinh răng miệng lồng ghép các chuyên đề lễ giáo, an toàn giao thông vào các môn học phù hợp với các chủ đề và từng lứa tuổi.

- Thường xuyên bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ giáo viên, mở các chuyên đề về toán, làm quen chữ cái, chuyên đề “Giáo dục phát triển vận động cho trẻ trong trường mầm non”, chuyên đề Giáo dục dinh dưỡng và an toàn thực phẩm, chuyên đề làm quen văn học, chuyên đề Giáo dục vệ sinh môi trường, bảo vệ môi trường, đồng thời tổ chức tốt các Hội thi do các cấp phát động.

- Có 15/15 trường mầm non ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý giáo dục, giảng dạy, học tập và quản lý tài chính ..., 15/15 được nối mạng Internet. 100% soạn giáo án trên máy vi tính và một số tiết dạy bằng giáo án điện tử.

- Chỉ đạo các trường tổ chức ăn bán trú phải có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm do giám đốc trung tâm y tế cấp. Có nguồn nước sạch để dùng, hàng ngày có lưu mẫu thức ăn trong tủ lạnh, vệ sinh cá nhân trẻ, thường xuyên cắt móng tay và dạy trẻ rửa tay bằng xà phòng theo đúng quy trình rửa tay và rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh. Năm học 2018-2019 có 4.138/4.828 trẻ ăn bán trú, đạt tỷ lệ 85,7%. Chỉ đạo các trường phối hợp nhiều biện pháp để nâng cao chất lượng dinh dưỡng và vệ sinh an toàn thực phẩm, từ đầu năm học đến nay không có trường hợp nào ngộ độc thức ăn, xảy ra tai nạn trong trường lớp.

- Phòng bệnh, phòng dịch: Các trường MN thực hiện tốt vệ sinh môi trường, vệ sinh cá nhân trẻ. 100% học sinh trong độ tuổi ra lớp được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng theo tháng (đối với nhà trẻ), theo quý (đối với mẫu giáo) và khám sức khỏe định kỳ, phòng chống bệnh theo mùa, bệnh sốt xuất huyết bệnh cúm A (H1N1), bệnh chân tay miệng, dịch đau mắt đỏ vv...hợp đồng với y tế dự phòng phun thuốc diệt trùng định kỳ.

2.2 Giáo dục tiểu học:

Các trường tích cực, chủ động đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy phẩm chất, năng lực của học sinh, trong đó chú trọng đổi mới phương pháp dạy của giáo viên theo hướng tổ chức - hướng dẫn - hỗ trợ, đổi mới phương pháp học của học sinh theo hướng tự học và hợp tác; đổi mới phương pháp đánh giá học sinh theo hướng phát huy năng lực phẩm chất của người học. Qua đó đã giúp học sinh phát huy được những năng lực, phẩm chất và các kỹ năng sống. Đồng thời giúp giáo viên nâng cao được năng lực tổ chức các hoạt động dạy học. Triển khai thực hiện Mô hình trường học mới trên tinh thần tự nguyện, giao quyền chủ động cho giáo viên về lựa chọn, áp dụng linh hoạt phương pháp, mô hình cho phù hợp với đối tượng học

sinh và điều kiện của nhà trường trên nguyên tắc đảm bảo thực hiện mục tiêu đổi mới giáo dục. Kết quả cho thấy về cách dạy, cách học, cách thức tổ chức lớp học đã phát huy được kỹ năng tự học của học sinh. Đặc biệt, phù hợp với việc đánh giá học sinh theo Thông tư 03/VBHN-BGDĐT ngày 28/9/2016.

Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học với nguyên tắc lấy hoạt động học của học sinh làm trung tâm, phát huy tính tích cực, tự giác của học sinh nhằm phát triển năng lực phẩm chất người học; triển khai thực hiện hoạt động trải nghiệm sáng tạo vào các tiết sinh hoạt, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp. Tăng cường công tác chỉ đạo xây dựng thư viện chuẩn trong trường phổ thông theo Quyết định số 01/2003/QĐ-BGDĐT nhằm khuyến khích khả năng tự học và tự nghiên cứu của cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh, vận dụng vào công tác dạy học để nâng cao chất lượng giáo dục.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn song song với việc áp dụng dạy học Tiếng Việt 1- CNGD cùng với Đề án Nâng cao chất lượng giáo dục học sinh dân tộc thiểu số; xác định tầm quan trọng của môn Tiếng Việt đối với tiểu học, nên ở các địa phương có đông đồng bào dân tộc thiểu số các trường tiểu học đã ưu tiên thời lượng dạy học nhiều hơn cho môn Tiếng Việt, nhất là ở các lớp đầu cấp, đồng thời tích hợp lồng ghép dạy học tiếng Việt vào các môn học khác.

Tăng cường các biện pháp để tổ chức thực hiện dạy học 2 buổi/ngày, năm học 2018-2019, toàn huyện có 18 trường tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, với 258 lớp và 6.455 học sinh (tăng so với năm học 2017-2018: 33 lớp và 668 học sinh); tỉ lệ giáo viên tiểu học đạt 1,51 giáo viên/lớp; tỉ lệ phòng học đạt 0,89 phòng/lớp. Những trường chưa đủ điều kiện tổ chức dạy học 2 buổi/ngày (tiểu học Y Jút, tiểu học Hùng Vương) cũng đã tổ chức dạy tăng buổi cho học sinh lớp 1 và lớp 2 để củng cố tiếng Việt cho các em.

Đối với môn Tin học, năm học 2018-2019 toàn huyện có 3 trường tổ chức dạy học, đó là: Tiểu học Kim Đồng, Tiểu học Nguyễn Đình Chiểu và Tiểu học Lê Hồng Phong vì 3 trường này có giáo viên tin học (Trường tiểu học Nguyễn Đình Chiểu có 01 giáo viên biên chế, Trường tiểu học Kim Đồng và Tiểu học Lê Hồng Phong thuê giáo viên dạy phụ huynh trả lương). Nhìn chung việc dạy và học tin học trong trường tiểu học còn rất hạn chế, phòng và máy tính chưa có sự đầu tư.

Chất lượng giáo dục tiểu học học kỳ I năm học 2018-2019 kết quả đánh giá học sinh theo thông tư 22 như sau:

*Môn học và các hoạt động giáo dục : Tổng số học sinh : 9277. Trong đó.

*Năng lực:

+Tốt: 3389 em, tỷ lệ 36,53%;

+Đạt: 5512 em, tỷ lệ 59,41%;

+Cần cố gắng: 376 em, tỷ lệ 4,05%.

***Phẩm chất:**

- +Tốt : 3848 em, tỷ lệ 41,47% ;
- +Đạt: 5170 em, tỷ lệ 55,72%;
- +Cần cố gắng: 259 em, tỷ lệ 2,79%.

2.3. Giáo dục THCS:

Phòng giáo dục chỉ đạo các trường học thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, phương pháp kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực của học sinh. Tăng cường giáo dục nghiệp vụ về đổi mới phương pháp dạy học, thi giáo viên dạy giỏi, trao đổi sinh hoạt chuyên môn diễn đàn trên mạng. Thực hiện xây dựng "*nguồn học liệu mở*" (thư viện) câu hỏi, bài tập, giáo án, tài liệu tham khảo. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, tăng cường hoạt động giáo án điện tử, quản lý điểm bằng phần mềm, thời khóa biểu, liên lạc điện tử trên hệ thống Vnedu. Triển khai ứng dụng hệ thống "Trường học kết nối"; xây dựng các chuyên đề dạy học của tổ nhóm chuyên môn, đổi mới sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn và quản lý hoạt động chuyên môn qua mạng. Đẩy mạnh đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn tập trung trao đổi, phân tích bài dạy trên lớp. Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém tiếp tục được đẩy mạnh, góp phần quan trọng trong việc nâng cao chất lượng giáo dục; tiếp tục chỉ đạo việc tăng cường giáo dục toàn diện học sinh về đức, thể, mỹ giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp và hòa nhập.

Thực hiện giảng dạy tích hợp giáo dục đạo đức, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục về tài nguyên và môi trường biển, hải đảo; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông. Các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, giáo dục nghề phổ thông tiếp tục được chú trọng và nâng cao.

Việc dạy thêm, học thêm được chấn chỉnh và đi vào nề nếp; tổ chức tốt các cuộc thi đối với giáo viên và học sinh.

Tổ chức dạy nghề phổ thông cho học sinh, trong năm học 2018-2019 có 1.266 em tham gia học, dự thi 1.241 em. Kết quả: đạt 1.241, đạt 100%.

Từ đầu năm học cho đến nay phòng giáo dục chỉ đạo các trường THCS tăng cường nhiều biện pháp để duy trì sĩ số như: "Tăng cường công tác chủ nhiệm lớp, phân công học sinh khá giỏi giúp đỡ kèm cặp học sinh yếu trong học tập, phối hợp tổ chức xã hội, gia đình trong công tác quản lý giáo dục học sinh, hỗ trợ học sinh nghèo vượt khó",... nhờ đó mà số lượng học sinh bỏ học từ đầu năm học đến nay là 11em chiếm tỉ lệ 0,18%.

Chất lượng giáo dục THCS học kỳ I năm học 2018-2019:

+ **Xếp loại học lực:** Giỏi: 525/5.970 học sinh, đạt 8,8%; Khá: 2.091/5.970, đạt 35%; Trung bình: 2.882/5.970, đạt 48.3%. Yếu 458/5970 chiếm 7,7%, Kém: 14 em, chiếm 0,2%.

+ **Xếp loại hạnh kiểm:** Tốt: 5.027/5.970 học sinh, đạt 84.2%; Khá: 872/5.970, đạt 14.6%; Trung bình: 71/5.970, chiếm 1.2%.

3. Kết quả các kỳ thi, Hội thi

3.1. Đối với học sinh:

Từ đầu năm học cho đến nay Phòng giáo dục đã tham gia và tổ chức các cuộc thi, tạo nên sân chơi bổ ích, thu hút được nhiều học sinh tham gia, qua đó đã tạo nên phong trào thi đua sôi nổi trong các nhà trường, chất lượng giáo dục cũng từng bước được nâng cao, số lượng học sinh đạt giải trong các cuộc thi năm sau cao hơn năm trước. Kết quả các cuộc thi từ đầu năm học cho đến nay như sau:

- Cuộc thi giải Toán tiếng Việt trên mạng Internet, cấp huyện dự thi 624 em, có 249 em đạt giải, trong đó tiểu học 143, THCS 106, dự thi cấp tỉnh 249, dự thi quốc gia 37 em trong đó tiểu học 16 em, THCS 21 em.

- Cuộc thi giải Toán tiếng Anh trên mạng Internet, cấp huyện dự thi 189 em, có 53 em đạt giải trong đó tiểu học 41 em, THCS 12 em, dự thi cấp tỉnh 53, dự thi quốc gia 4 em.

- Cuộc thi giải Vật lý trên mạng Internet, cấp huyện dự thi 425 em, có 140 em đạt giải, dự thi cấp tỉnh 140 em, dự thi quốc gia 33 em

- Cuộc thi Olympic tiếng Anh, cấp huyện dự thi 572 em, có 190 em đạt giải, trong đó tiểu học 66 em, THCS 124 em, dự thi cấp tỉnh 190 em; dự thi quốc gia 51 em.

- Tổ chức hội thi “viết chữ đẹp” dành cho học sinh tiểu học cấp huyện năm học 2018-2019 dự thi 230 em, đạt cấp huyện 100 em. Trong đó giải nhất 10 em, giải nhì 15 em, giải ba 25 em, khuyến khích 50 em.

- Tham gia Hội Thi “ Tìm hiểu An toàn giao thông ” cấp tỉnh đạt 01 giải ba cá nhân và đạt giải khuyến khích toàn đội.

- Tham gia Hội thi “ Chúng em vẽ về An toàn giao thông” có 250 em tham gia dự thi cấp huyện và chọn được 100 bài tiêu biểu, tham gia dự thi cấp tỉnh kết quả đạt 05 giải. 02 giải ba và 03 giải khuyến khích.

- Cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp tỉnh dành cho học sinh Trung học, năm 2018-2019: Có 1 dự án tham gia dự thi, đạt giải khuyến khích cấp tỉnh.

- Thi học sinh giỏi lớp 9 cấp huyện năm học 2018-2019. Tổng số thí sinh dự thi 465, kết quả đạt cấp huyện 211 em. Trong đó giải nhất: 10 em, giải nhì: 41 em, giải ba: 62 em, giải khuyến khích: 108 em, đạt tỉ lệ 47.5%; dự thi cấp tỉnh: 58 em; 30 em đạt giải cấp tỉnh, trong đó 1 giải nhất, 5 giải nhì, 11 giải ba, 13 giải khuyến khích.

- Qua các cuộc thi đã thúc đẩy phong trào thi đua trong học tập ở các trường, các em học sinh với nhau cũng như các bậc phụ huynh, tạo được không khí hứng khởi thi đua trong toàn ngành.

3.2. Đối với giáo viên:

- Phối hợp với ban tuyên giáo Huyện Ủy triển khai thực hiện tốt công tác bồi dưỡng chính trị hệ cho toàn bộ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Triển khai tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, giáo viên mầm non, tiểu học, THCS theo đúng kế hoạch, nội dung của Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn.

- Tổ chức Hội thi Giáo viên dạy giỏi giỏi bậc Tiểu học và THCS, tổ chức thi Sáng kiến cấp huyện, dự thi cấp tỉnh kết quả như sau:

+ Tiểu học cấp huyện: Có 88 giáo viên dự thi, kết quả có 67 giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp huyện, chiếm tỷ lệ 76%, chọn 23 giáo viên tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, kết quả 23 giáo viên được công nhận danh hiệu giáo viên giỏi cấp tỉnh (trong đó 02 giáo viên đạt giải KK).

+ THCS cấp huyện: Có 74 giáo viên dự thi, kết quả có 59 giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp huyện, chiếm tỷ lệ 79,73%.

4. Công tác Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, xây dựng trường chuẩn Quốc gia.

4.1. Phổ cập, xóa mù chữ:

Căn cứ Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24 tháng 3 năm 2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;

Căn cứ Thông tư 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 3 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Quyết định số 1387/QĐ-BGDĐT ngày 29 tháng 4 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đính chính Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 3 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 1379/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2016 của UBND tỉnh ban hành kế hoạch PCGD-XMC tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2016-2021;

Công văn số 750/SGDĐT-GDTCN, ngày 03 tháng 5 năm 2018 về việc triển khai thực hiện thông tư số 35/2017/TT-BGDĐT và điều tra, cập nhật số liệu PCGD-XMC;

Thực hiện Kế hoạch số 86/KH-PGD-XMC ngày 05/7/2018 của Ban chỉ đạo PCGD-XMC huyện Cư Jút về thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ đến năm 2020,

Năm 2018, UBND huyện tiếp tục chỉ đạo các địa phương tăng cường nhiều biện pháp nhằm duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, kiện toàn lại ban chỉ đạo các cấp; đầu tư các nguồn lực để thực hiện tốt chương trình mục tiêu quốc gia về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ. Kết quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ toàn huyện tiếp tục được duy trì và nâng cao; năm 2018, huyện Cư Jút được UBND tỉnh công nhận (Quyết định số 23/QĐ-UBND ngày 08/01/2019 của UBND tỉnh Đắk Nông):

- Đạt chuẩn PCGD Mầm non 5 tuổi;
- Đạt chuẩn PCGD tiểu học mức độ 2;
- Đạt chuẩn PCGD trung học cơ sở mức độ 1;
- Đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 1.

4.2. Công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

Công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia được địa phương quan tâm, tăng cường quản lý về mọi mặt, hướng đến chất lượng giáo dục đạt chuẩn quy định. Tính đến tháng 4 năm 2019, toàn huyện có 25 trường đạt chuẩn quốc gia. Trong đó mẫu giáo có 5 trường, Tiểu học 11 trường, THCS 9 trường. Theo kế hoạch, năm học 2019-2020 huyện Cư Jút đang tập trung đầu tư để xây dựng để đề nghị UBND tỉnh công nhận mới 2 trường và công nhận lại 3 trường đạt chuẩn quốc gia, đáp ứng các tiêu chí của chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

4.3 Công tác kiểm định chất lượng giáo dục và bồi dưỡng thường xuyên:

Tất cả các trường thực hiện nghiêm túc tự đánh giá trên hệ thống online. Các tiêu chí được các trường đánh giá một cách chi tiết, cụ thể, phản ánh đúng thực trạng. Có 5 trường đã được Sở GD&ĐT đánh giá ngoài (Mẫu giáo EaTling, Tiểu học Nguyễn Đình Chiểu, Lý Tự Trọng, Kim Đồng, THCS Phạm Văn Đồng). Các trường đã thực hiện tốt công tác BDTX cho CBQL, GV theo đúng kế hoạch đã đề ra.

Ngành học mầm non đánh giá theo Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/08/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non;

Bậc tiểu học đánh giá theo Thông tư 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/08/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học;

Bậc trung học cơ sở đánh giá theo Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/08/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trung học cơ sở, trung học phổ thông và phổ thông có nhiều cấp học.

4.4. Công tác xây dựng xã hội học tập trên địa bàn huyện:

Thực hiện chỉ thị số 11/CT/TW ngày 13 tháng 04 năm 2017 của Bộ chính trị về việc “Tăng cường lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài,

xây dựng xã hội học tập; kế hoạch số 27- KH/TU ngày 28 tháng 11 năm 2007 của tỉnh ủy thực hiện chỉ thị 11- CT/TW một cách hiệu quả

Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu cho UBND huyện xây dựng kế hoạch XHHT năm 2018 về việc chủ động phối hợp giữa ngành Giáo dục với Hội Khuyến học các cấp, đẩy mạnh phong trào “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập” và “Đơn vị học tập”; Triển khai xây dựng các mô hình học tập gắn kết với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, tiêu chí xây dựng nông thôn mới.

Củng cố và kiện toàn Ban chỉ đạo xây dựng xã hội học tập trên 8/8 xã, thị trấn. Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2015-2020”.

Phòng giáo dục và đào tạo chủ trì, phối hợp chặt chẽ với Hội khuyến học huyện thực hiện việc đánh giá, xếp loại “Cộng đồng học tập” cấp xã theo Thông tư số 44/2014/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo một cách thiết thực, hiệu quả; đồng thời tích cực tham gia với Hội KH các xã, thị trấn tổ chức đánh giá, công nhận “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập” (thôn/bản/ấp/tổ dân phố), “Đơn vị học tập” ở cơ sở thuộc xã quản lý theo Quyết định số 281/QĐ-TTg ngày 20 tháng 02 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ. Kinh phí cho các hoạt động kiểm tra, đánh giá, xếp loại “Cộng đồng học tập” cấp xã lấy từ nguồn kinh phí thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2015-2020” hàng năm của địa phương. Trong năm 2018 Phòng tài chính huyện cấp cho các TTHTCĐ 8/8 xã, thị trấn 167.000.000 đồng (bình quân 20.000.000 đồng/ TTHTCĐ)

Nâng cao hiệu quả hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng; thực hiện nghiêm túc việc đánh giá hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng theo hướng dẫn tại công văn số 2553/BGDĐT-GDTEX ngày 18 tháng 4 năm 2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; rà soát, đánh giá việc thực hiện hệ thống chính sách hiện có; điều chỉnh, bổ sung kinh phí từ ngân sách nhà nước hỗ trợ các trung tâm học tập cộng đồng theo Thông tư số 96/2008/TT-BTC ngày 27 tháng 10 năm 2008 của Bộ Tài chính theo hướng căn cứ vào hiệu quả hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng.

Tiếp tục phát triển, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Khuyến học huyện, mở rộng các hình thức gây quỹ khuyến học, khuyến tài trên cơ sở vận động nhân dân và các công ty, xí nghiệp tài trợ tặng quà cho HS nghèo vượt khó, nhằm tạo ra nhiều nguồn lực mới cho hoạt động trung tâm học tập cộng đồng các xã, thị trấn đã chủ động phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể tổ chức nhiều lớp tập huấn, báo cáo chuyên đề chăm sóc sức khỏe, tư vấn pháp lý, tuyên truyền phổ biến những chủ

trương chính sách của đảng, pháp luật nhà nước; - Năm học 2018-2019 đã mở được 8 lớp xóa mù chữ tại các xã Cư Knia, Đăk Drông, Đăk Wil, Eapô, Tâm Thắng với số lượng 224 học viên. phổ cập giáo dục; các lớp tập huấn về chăn nuôi trồng trọt, dệt thổ cẩm... phục vụ cho ngành nghề của người dân trên địa bàn huyện. Tiếp tục xây dựng gia đình, dòng họ, cộng đồng học tập và đơn vị học tập; nâng cao chất lượng hoạt động của TTHTCĐ. Trung tâm HTCĐ đang là trường học của cộng đồng, vì cộng đồng, cần gì học nấy và học tập suốt đời, là nơi gắn kết các lực lượng xã hội trên địa bàn xã, thị trấn chăm lo cho việc học tập thường xuyên cho người lớn và có tác dụng, lợi ích, hiệu quả thiết thực trong việc nâng cao đời sống kinh tế, văn hóa xã hội, an ninh trật tự, an toàn xã hội cho người dân và cộng đồng dân cư ở cơ sở. Góp phần tích cực trong việc xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh.

*** Nhận xét về ưu điểm, tồn tại:**

- **Về ưu điểm:** Trong năm qua, cùng với sự phát triển của giáo dục toàn tỉnh, giáo dục huyện Cư Jút cũng có những chuyển biến tích cực, mạng lưới trường lớp phát triển, tạo điều kiện thuận lợi cho việc học tập của học sinh. Đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục phát triển cả về số lượng và chất lượng, công tác quản lý giáo dục có những chuyển biến mạnh mẽ; cơ sở vật chất trường, lớp học, công trình nước sạch và nhà vệ sinh được quan tâm đầu tư xây dựng; công tác phổ cập – xóa mù chữ được các địa phương đặc biệt quan tâm, tỉ lệ phổ cập giáo dục- xóa mù chữ năm sau cao hơn năm trước, đặc biệt là phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi được các địa phương tích cực thực hiện; Chủ trương xã hội hoá giáo dục được triển khai mạnh mẽ, nhân dân đồng tình ủng hộ và ngày càng chăm lo hơn cho sự nghiệp phát triển giáo dục. Các nguồn lực đầu tư cho sự nghiệp giáo dục ngày càng được quan tâm hơn. Chất lượng giáo dục từng bước được nâng cao, tỉ lệ học sinh khá giỏi năm sau cao hơn năm trước. Đạt được thành quả trên, trước hết phải kể đến là sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của Sở Giáo dục và Đào tạo, sự lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy, HĐND, UBND huyện, sự phối kết hợp giữa các ban ngành, các đoàn thể xã hội; sự quan tâm, chia sẻ của các tầng lớp nhân dân; sự tâm huyết của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên toàn ngành.

Tuy nhiên trong quá trình triển khai thực hiện các chỉ tiêu đối với giáo dục và đào tạo, giáo dục và đào tạo Cư Jút vẫn còn gặp những tồn tại, hạn chế sau:

- Tồn tại, hạn chế:

Cơ sở vật chất, trang thiết bị vừa thiếu, vừa không đồng bộ; thư viện, phòng thí nghiệm, phòng học bộ môn và các phương tiện dạy học còn nghèo nàn, xuống cấp, chưa đảm bảo về số lượng, chủng loại và chất lượng so với yêu cầu đổi mới và mở rộng mô hình dạy 2 buổi/ngày. Đặc biệt, cơ sở vật chất tại các địa bàn khó khăn đang xuống cấp, ảnh hưởng tiêu cực đến công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia,

chuyên viên phụ trách chuyên môn các bậc học thiếu nên đã hạn chế trong vấn đề tư vấn kiểm tra, thúc đẩy chuyên môn cho các trường.

Đội ngũ giáo viên chưa đồng bộ về cơ cấu chuyên môn (môn thừa, môn thiếu), giáo viên giảng dạy Tiếng Anh, Tin học ở bậc tiểu học còn thiếu nhiều. Việc tuyển dụng, bố trí giáo viên dạy môn tiếng Anh, Tin học bậc Tiểu học hết sức khó khăn và chưa đáp ứng nhu cầu hội nhập, lý do biên chế giáo viên tiểu học dư so với định mức quy định.

Kinh phí cấp cho các TTHTCĐ quá hạn hẹp, chủ yếu chi phụ cấp cho CB phụ trách TTHTCĐ không đủ để chi cho hoạt động của TTHTCĐ.

5. Việc thực hiện Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008 – 2020:

Thực hiện Kế hoạch số 142/KH-UBND ngày 25/4/2012 của UBND tỉnh Đắk Nông V/v dạy và học ngoại ngữ trong các trường phổ thông trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2012-2020.

Kế hoạch thực hiện đề án dạy và học ngoại ngữ trong các trường tiểu học và trung học cơ sở trên địa bàn huyện Cư Jút giai đoạn 2012-2020 Ban hành kèm theo Quyết định số 2221/QĐ-UBND ngày 21/10/2014 của UBND huyện Cư Jút;

Triển khai thực hiện Công văn số 1780/SGDĐT-GDTrH ngày 26/9/2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Nông V/v tổ chức sinh hoạt hội thảo cải thiện môi trường dạy học sử dụng tiếng Anh năm học 2018-2019.

Thực hiện kế hoạch trên Phòng giáo dục và Đào tạo huyện chỉ đạo các trường tổ chức thực hiện, năm học 2018-2019 toàn huyện bậc tiểu học có 18 trường thực hiện dạy học tiếng Anh và 2 trường không dạy tiếng anh (TH Vứ A dỉnh, Hùng Vương), trong đó có 3 trường thực hiện Đề án tiếng Anh 10 năm của Bộ GD&ĐT, 15 trường thực hiện giảng dạy theo chương trình sách Family and Friends. Nhìn chung các trường đã có nhiều cố gắng, tận dụng tối đa cơ sở vật chất hiện có để tổ chức dạy học ngoại ngữ cho học sinh. Nhiều trường đã tổ chức dạy 4 tiết/tuần đối với Đề án tiếng Anh 10 năm của Bộ GD&ĐT. Song song với việc dạy học, việc đánh giá học sinh đối với môn Tiếng Anh được các trường thực hiện đúng quy định, các kỹ năng như: nghe, nói, đọc, viết được nâng lên. Chất lượng dạy và học Tiếng Anh ngày càng nâng cao, năm sau cao hơn năm trước; có nhiều em đạt giải cao trong các kỳ thi do các cấp tổ chức. Tuy nhiên do cơ sở vật chất thiếu thốn, biên chế giáo viên dạy ngoại ngữ còn hạn chế nên việc tổ chức dạy học ngoại ngữ vẫn còn gặp rất nhiều khó khăn.

Hiện nay có 11 trường tiểu học có biên chế giáo viên tiếng Anh (12 người); có 07 trường thuê giáo viên tiếng anh dạy phụ huynh trả lương gồm các trường (tiểu học Y Jút, Lương Thế Vinh, Tô Hiệu, Trần Quốc Toàn, Lê Lợi, Lê Quý Đôn, Nguyễn Du)

Đối với bậc THCS, năm học 2018-2019 toàn huyện có 11/11 trường THCS dạy học tiếng Anh chương trình 7 năm, trong đó 02 trường (THCS Phạm Văn Đồng và THCS Phan Đình Phùng) có 8 lớp thí điểm thực hiện dạy học tiếng Anh chương trình 10 năm theo đề án Dạy và học ngoại ngữ với 546 học sinh. Có 02 trường được trang bị bộ thiết bị nghe nhìn là THCS Nguyễn Chí Thanh và THCS Nguyễn Văn Trỗi; 02 trường được trang bị bảng thông minh là THCS Phạm Văn Đồng và THCS Phan Đình Phùng; các trường còn lại vẫn sử dụng thiết bị cũ. Các trường đã sử dụng tối đa cơ sở vật chất hiện có để tổ chức dạy học ngoại ngữ cho học sinh.

6. Việc chỉ đạo công tác kiểm tra nội bộ của Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Công văn số 1456/SDGDĐT- TTr ngày 15 tháng 8 năm 2017 của sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Nông về hướng dẫn công tác kiểm tra nội bộ trường học;

- Kế hoạch số 01/KH-TTr ngày 21/01/2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Nông về kế hoạch thanh tra năm 2019;

- Công văn số 391/SGDĐT -TTr ngày 8 tháng 3 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc bổ sung nội dung trong công tác chỉ đạo về thanh tra, kiểm tra cho kế hoạch số 01//KH-TTr ngày 21/01/2019;

- Kế hoạch số 137/KH-PGDĐT ngày 16/10/2018 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cư Jút về hướng dẫn thực hiện công tác kiểm tra thanh tra giáo dục năm học 2018- 2019;

Phòng GD&ĐT đã chỉ đạo các trường ban hành quyết định thành lập ban kiểm tra nội bộ, xây dựng kế hoạch công tác kiểm tra nội bộ của đơn vị và thực hiện đúng theo kế hoạch, đúng quy trình của công tác kiểm tra nội bộ. các trường nộp kế hoạch về phòng GD&ĐT để phê duyệt.

Phòng GD&ĐT đã thành lập các đoàn kiểm tra chuyên ngành nhằm đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ năm học, đồng thời tư vấn, thúc đẩy để các trường thực hiện tốt hơn góp phần nâng cao chất lượng giáo dục năm học 2018-2019 và những năm tiếp theo, đến nay đã kiểm tra chuyên ngành 8 trường trong đó 04 trường MN (Mẫu giáo Tâm Thắng, MG EaPô, MN Hoa Hồng, MG Đắk Wil), 02 trường tiểu học (Trần Quốc Toàn, Nguyễn Huệ), 02 trường THCS (Phan Đình Phùng, Hoàng Văn Thụ) đạt 50 % kế hoạch đề ra (8/16)

*** Nhận xét**

- **Ưu điểm:** Qua công tác kiểm tra, phát hiện những việc đã làm được cũng như những việc chưa làm được của các đơn vị trường học từ đó có biện pháp, giải pháp trong công tác chỉ đạo, tư vấn thúc đẩy nâng cao chất lượng giáo dục huyện nhà. Hồ sơ kiểm tra các đơn vị trường học được lưu trữ đúng quy định.

- **Tồn tại:** Số lượng các trường được kiểm tra chuyên ngành còn ít so với kế hoạch đề ra (8/16 trường), có phần ảnh hưởng đến công tác chỉ đạo, điều hành cũng như khắc phục những tồn tại yếu kém của các đơn vị từ đầu năm học cho đến nay.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Tăng thêm biên chế cho Phòng giáo dục vì biên chế hiện nay quá ít (8đ/c), công việc quá nhiều ảnh hưởng công việc chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện chuyên môn, công tác kiểm tra chuyên ngành.

- Đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Nông tham mưu với UBND tỉnh cấp kinh phí đầu tư mua sắm trang thiết bị dạy học môn Tin học, tiếng Anh trong trường học.

Trên đây là báo cáo về các nội dung liên quan đến công tác thanh tra của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cư Jút./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (báo cáo);
- Các PTP (thực hiện)
- Các trường MN,TH,THCS;
- Lưu VT, CM.

TRƯỞNG PHÒNG



PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
Phạm Văn Hiệp